

Vinh, ngày 30 tháng 5 năm 2016

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2900325413 cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 22 tháng 02 năm 2012
- Vốn điều lệ: 218.460.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Dầu khí Nghệ An – Số 7, đường Quang Trung, thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
- Số điện thoại: 02383.844560
- Số fax: 02383.566600
- Website: www.pvnc.com.vn
- Mã cổ phiếu: PXA

Quá trình hình thành và phát triển

20/4/1961: Thành lập Công ty Xây dựng số 1 Nghệ An.

12/1996: Công ty được tổ chức lại theo Chỉ thị 500/TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 4495/QĐUB của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An trên cơ sở hợp nhất 9 doanh nghiệp độc lập thuộc Ngành Xây dựng Nghệ An với hơn 2400 CBCNV (gồm 4 công ty xây dựng và 5 đơn vị SXKD vật liệu).

19/1/2005: Công ty được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần theo Quyết định số 284/QĐ-UB-ĐMDN của UBND tỉnh Nghệ An.

26/3/2007: Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã thông qua việc Công ty trở thành đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và đổi tên thành Công ty cổ phần Xây dựng Dầu khí Nghệ An.

4/5/2007: Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam đã ra Quyết định số 2397/QĐ-DKVN về việc tiếp nhận Công ty PVNC làm đơn vị thành viên của Tập đoàn.

26/10/2007: Hội đồng Quản trị Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã có Nghị quyết số 3604/NQ-DKVN thông qua Đề án chuyển đổi Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí thành

Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC). Theo Nghị quyết này, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam sẽ chuyển toàn bộ 2.295.000 cổ phần, tương đương 51% phần vốn mà Tập đoàn đang nắm giữ tại Công ty PVNC sang cho Tổng Công ty PVC. Công ty PVNC là đơn vị thành viên của Tổng Công ty PVC và có vốn điều lệ 100 tỷ đồng, trong đó Tổng Công ty PVC nắm giữ tỷ lệ cổ phần là 10% theo Báo cáo về thay đổi sở hữu của cổ đông lớn số 1641/XLDK- TCKT ngày 05/4/2010.

12/12/2008: Cổ phiếu của Công ty PVNC chính thức được niêm yết trên Sàn giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu PVA.

08/10/2010: Đại hội đồng cổ đông bất thường của Tổng công ty ra Nghị quyết số 482/NQ-ĐHĐCĐ nhất trí thông qua đề án chuyển Công ty Cổ phần Xây dựng Dầu khí Nghệ An thành Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

19/10/2010: Sở Kế hoạch & Đầu tư Nghệ An đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh tên của Công ty thành Công ty Cổ phần Tổng Công ty xây lắp Dầu khí Nghệ An với vốn điều lệ 100 tỷ đồng.

01/3/2011: Tổng công ty vinh dự được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương lao động hạng Nhất.

3/12/2011: Tổng công ty đã kết thúc đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty tại Nghị quyết số 41/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2011 và báo cáo kết quả chào bán với Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước với số vốn điều lệ mới là 218,460 tỷ đồng.

14/12/2011: Sở Kế hoạch & Đầu tư Nghệ An đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh số vốn điều lệ của Tổng công ty là 218,460 tỷ đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

* Ngành nghề kinh doanh:

- Đầu tư kinh doanh khu công nghiệp, khu đô thị, thủy điện và các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình thủy, điện năng, các công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng;
- Tư vấn thiết kế công trình: dân dụng, công nghiệp;
- Tư vấn đấu thầu; tư vấn quản lý dự án;
- Tư vấn giám sát thi công các công trình xây dựng: dân dụng; công nghiệp;
- Kinh doanh xăng dầu;
- Kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành, ăn uống đầy đủ, dịch vụ cho thuê văn phòng làm việc;

- Kinh doanh thiết bị điện, thiết bị viễn thông, xe máy, đồ dùng cá nhân và gia đình;
- Dịch vụ công nghệ thông tin;
- Đào tạo nghề ngắn hạn;
- Khai thác, chế biến, mua bán khoáng sản (đá, cát, sỏi, quặng các loại...)
- Kinh doanh phân bón nông nghiệp, các sản phẩm từ nông sản, dịch vụ cây giống;
- Kinh doanh các sản phẩm từ gỗ, khai thác và sơ chế gỗ, đồ mỹ nghệ;
- Môi giới, định giá, quảng cáo, quản lý, đấu giá, tư vấn và kinh doanh bất động sản;
- Quản lý, điều hành sàn giao dịch bất động sản.

* Địa bàn kinh doanh:

Trong hai năm 2015, 2016 địa bàn kinh doanh chính của Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An tập trung ở hai địa bàn Tỉnh Thanh Hóa (Một số hạng mục công trình nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn) và Tỉnh Thái Bình (Một số hạng mục công trình nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2).

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị. Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An tổ chức quản trị theo mô hình Công ty cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp.

- Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

Văn phòng Tổng công ty gồm các Ban: Tổ chức Hành chính; Tài chính Kế toán; Kinh tế kỹ thuật.

Các đơn vị trực thuộc Tổng công ty gồm các Xí nghiệp trực tiếp thi công và các Chi nhánh, các Ban điều hành.

- Các công ty con, công ty liên kết:

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu
1.	Công ty CP Đầu tư & Du lịch Dầu Khí Nghệ An	Khối 2 - TT Xuân An, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	Dịch vụ khách sạn và du lịch	18.975.000.000	99
2.	Công ty CP Xây lắp Dầu khí Hà Tĩnh	Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	Xây dựng	36.000.000.000	51
3.	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Dầu khí Nghệ An	Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	Xây dựng	30.000.000.000	55
4.	Công ty CP XD Đô thị Dầu khí Cửa Lò	Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	Xây dựng, kinh doanh bất động sản	36.000.000.000	3.54
5.	Công ty CP Đầu tư Dầu khí Quang Trung	Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	Xây dựng, kinh doanh bất động sản	206.000.000.000	17,5

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Xây dựng và phát triển Tổng công ty PVNC.

thành một Tổng công ty đầu tư xây lắp chuyên ngành theo hướng phát triển ổn định, bền vững.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn. Tái cơ cấu, thay đổi cơ chế quản trị, tập trung thu hồi nợ, từng bước giải quyết các khó khăn về tài chính, phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Đẩy mạnh công tác thu hồi nợ, hoàn tất thanh quyết toán các công trình với Chủ đầu tư. Tập trung đổi mới quản trị doanh nghiệp, tích cực tìm kiếm việc làm để đảm bảo đời sống cho CVCNV.

5. Các rủi ro:

- Tồn đọng vốn trong công nợ phải thu kéo dài đặc biệt là công nợ phải thu các đơn vị thi công ở KCN Hoàng Mai. Ngoài ra việc thu hồi công nợ từ các Chủ đầu tư chậm do các chủ đầu tư cũng gặp khó khăn trong việc thanh toán.

- Áp lực thanh toán rất lớn trong khi thu không đủ bù chi. Về nợ vay ngân hàng, do vay vốn trong thời điểm lãi suất cao nên PVNC phải chịu gánh nặng tiền lãi rất lớn, từ năm 2012 đến nay, PVNC đã phải trả tiền lãi vay là 72 tỷ đồng.

Về nợ thuế, do tình trạng nợ đọng kéo dài nên năm 2015, PVNC đã bị cưỡng chế hóa đơn. Do không xuất được hóa đơn nên việc thanh toán với Chủ đầu tư không thực hiện được. Tình trạng hóa đơn bị cưỡng chế dẫn đến việc các ngân hàng không đồng ý bảo lãnh hợp đồng, bảo lãnh tạm ứng nên PVNC gặp bế tắc về vốn trong khi triển khai các hợp đồng mới.

Mặc dù đã phải bán bớt tài sản và tích cực tìm kiếm nguồn thu để trả nợ nhưng vẫn chưa giải quyết được hết nợ ngân hàng, nợ thuế. Ngoài ra, các khoản nợ BHXH, nợ khách hàng vẫn phát sinh tăng do chậm thanh toán.

- Việc triển khai thi công, thực hiện các dự án mới gặp nhiều khó khăn, tình trạng không có việc làm kéo dài. Hơn 4 năm nay Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An chưa có điều kiện để triển khai các Hợp đồng mới theo kế hoạch đề ra, chỉ tập trung triển khai một số hạng mục công trình ký lại của các đơn vị trong ngành. Nguồn thu từ các công trình không đủ để duy trì hoạt động thường xuyên.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty xây lắp Dầu khí Nghệ An (PVNC) tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Tổng công ty bị cưỡng chế hóa đơn nên khó khăn lại càng khó khăn hơn làm cho việc thu hồi công nợ từ các công trình đạt thấp, công nợ nội bộ lớn thu hồi không đáng kể dẫn đến việc không đáp ứng đủ nguồn vốn SXKD. Việc tìm kiếm công trình mới gặp nhiều khó khăn, thách thức do kết quả SXKD từ năm 2011 ÷ 2015 bị thua lỗ, Tổng công ty đang nợ thuế, bảo hiểm xã hội, lương CBCNV, nợ khách hàng, phát sinh lãi vay tại các ngân hàng ngày càng lớn. Do các khó khăn đó nên kết quả SXKD năm 2016 đạt thấp so với kế hoạch đã đề ra.

Các chỉ tiêu thực hiện SXKD năm 2016 đạt được:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	TH 2016/ KH 2016	Ghi chú
A	B	C	1	2	3=2/1	4
I	Chỉ tiêu Sản lượng					
	- Hợp nhất Tổng Công ty	Tỷ đồng	70	0		
	- Công ty mẹ PVNC	Tỷ đồng	70	0	0,0%	
II	Các chỉ tiêu tài chính					
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	218,46	218,46	100,0%	
2	Tổng doanh thu					
	- Hợp nhất Tổng Công ty	Tỷ đồng	100	68,57	68,6%	
	- Công ty mẹ PVNC	Tỷ đồng	100	68,42	68,4%	
3	Lợi nhuận					
3.1	Lợi nhuận trước thuế					
	- Hợp nhất Tổng Công ty	Tỷ đồng	4,5	36,91	820,2%	
	- Công ty mẹ PVNC	Tỷ đồng	4,5	39,95	887,8%	
3.2	Lợi nhuận sau thuế					
	- Hợp nhất Tổng Công ty	Tỷ đồng	4,5	36,91	820,2%	
	- Công ty mẹ PVNC	Tỷ đồng	4,5	39,95	887,8%	
3.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ (Công ty mẹ)	%				
4	Các khoản nộp Ngân sách Nhà nước (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	10	1,65	16,5%	
III	Chỉ tiêu đầu tư (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	0	0	0,0%	
IV	Lao động và thu nhập (Công ty mẹ)					
1	Lao động					
	Lao động sử dụng bình quân	Người	150	30	20,0%	
2	Tổng quỹ lương					
	Tiền lương thực hiện trong kỳ	Tỷ đồng	6,3	1,2	19,0%	
	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/th	3,5	3,3	94,3%	
	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	4,5	3,3	73,3%	
V	Tỷ lệ chi trả Cổ tức	%	0	0	0	

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

TT	Họ tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP và chứng khoán khác
1.	Nguyễn Ngọc Bảng	Tổng giám đốc	0,12318
2.	Đông Xuân Bình	Phó Tổng giám đốc	0,002426
3.	Phan Quốc Hùng	Phó Tổng giám đốc	0,029525
4.	Nguyễn Thế Cường	Phó Tổng giám đốc	0,000275
5.	Nguyễn Văn Phúc	Kế toán trưởng	0,004577

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không

- Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến 31/12/2016: 60 người. Do tình trạng không có việc làm, lao động sử dụng bình quân là 30 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Năm 2016, Tổng công ty tập trung công tác thu hồi công nợ, Không thực hiện đầu tư mới các lĩnh vực chỉ tập trung thoái vốn tại các đơn vị thành viên.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Các công ty con, công ty liên kết của Tổng công ty tiếp tục gặp khó khăn, hoạt động cầm chừng, phần lớn không có việc làm.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	700.490.198.184	747.399.348.176	6,70
Doanh thu thuần	39.042.295.107	67.249.848.353	72,25
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-95.263.100.025	41.704.527.059	143,78
Lợi nhuận khác	13.631.906.117	-1.753.665.802	- 112,86
Lợi nhuận trước thuế	-81.631.193.908	39.950.861.257	148,94
Lợi nhuận sau thuế	-83.086.870.921	39.950.861.257	148,08
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

- Các chỉ tiêu khác:.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0,87	0,96	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,87	0,96	

+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,72	0,81	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	0,72	0,81	
<u>Nợ ngắn hạn</u>			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,98	0,93	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	64,81	13,77	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	0,43	0,00	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,06	0,09	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-2,13	0,59	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-7,79	0,79	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0,12	0,05	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-2,44	0,62	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

Số CP đang lưu hành	Số CP chuyển nhượng tự do	Số CP hạn chế chuyển nhượng
21.846.000	21.846.000	Không

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Số CP sở hữu	Tỷ lệ
Cổ đông lớn (nắm $\geq 5\%$ VDL)	2	6065100	27,7629772
Cổ đông nhỏ	2480	15780900	72,2370228
Cổ đông tổ chức	28	5243203	24,00074613
Cổ đông cá nhân	2454	16602797	75,99925387
Cổ đông nước ngoài	11	65414	0,29943239
Cổ đông trong nước	2831	21780586	99,70056761

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Năm 2016 không có hoạt động thi công, xây lắp nên không phát sinh công tác quản lý nguồn nguyên vật liệu

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

Không

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không.

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước: Dịch vụ

b) Lượng nước sử dụng:

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Lao động sử dụng bình quân: 30 người. Mức lương trung bình đối với người lao động: 3,3 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Do điều kiện sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, việc đảm bảo quyền lợi của người lao động còn hạn chế. Tình trạng nợ lương, nợ BHXH chưa có hướng giải quyết triệt để.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Năm 2016, Tổng công ty không tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho người lao động.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016 nền kinh tế đất nước đang từng bước ổn định, tuy nhiên tăng trưởng vẫn ở mức thấp, khó khăn trong SXKD chưa được giải quyết triệt để, nền kinh tế hồi phục chậm, các doanh nghiệp vẫn chưa thực sự thoát khỏi khó khăn. Trong đó các doanh nghiệp ngành xây dựng, kinh doanh bất động sản lại càng khó khăn hơn trong tìm kiếm việc làm, huy động vốn thực hiện các dự án.

Tổng Công ty xây lắp Dầu khí Nghệ An (PVNC) gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm việc làm. Các công trình cũ từ các năm trước chuyển sang hầu hết đã hoàn thành và bàn giao cho Chủ đầu tư. Việc tìm kiếm công trình mới gặp nhiều khó khăn, thách thức do kết quả SXKD từ năm 2011 ÷ 2015 bị thua lỗ, Tổng công ty đang nợ thuế, bảo hiểm xã hội,

lượng CBCNV, nợ khách hàng, phát sinh lãi vay tại các ngân hàng ngày càng lớn. Công tác đấu thầu, chào thầu các công việc mới không thực hiện được. Mặt khác Tổng công ty bị cưỡng chế hóa đơn nên khó khăn lại càng khó khăn hơn làm cho việc thu hồi công nợ từ các công trình đạt thấp, công nợ nội bộ lớn thu hồi không đáng kể dẫn đến việc không đáp ứng đủ nguồn vốn SXKD và phải tạm ngừng thi công các công trình mới. Do đó kết quả SXKD năm 2016 đạt thấp so với kế hoạch đã đề ra.

2. Tình hình tài chính

Mặc dù Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý tài chính nhưng kết quả SXKD năm 2016 về doanh thu đạt thấp, bên cạnh đó các chi phí quản lý tiếp tục phát sinh tăng và lãi vay ngân hàng lớn. Toàn bộ thiết bị thi công, máy móc công trình hơn 4 năm qua do không có việc làm nên chưa khấu hao được, trong lúc đó phải sử dụng kinh phí bảo vệ, duy tu sửa chữa... Ngoài ra, các chi phí phát sinh phải nộp từ các khoản phạt nợ thuế, chậm thuế, bảo hiểm xã hội lớn vì trong giai đoạn Tổng công ty chưa đủ việc làm nên không có nguồn để thanh toán các khoản trong lúc việc thu hồi công nợ nội bộ gặp nhiều khó khăn.

Tính đến ngày 31/12/2016 sau khi đã thoái vốn ở một số đơn vị, tổng số vốn góp của PVNC vào các đơn vị thành viên còn lại là 67,25 tỷ đồng (trong đó: Công ty CP đầu tư & Du lịch dầu khí Nghệ An: 54,45 tỷ đồng, công ty CP xây lắp Dầu khí Hà Tĩnh: 0,681 tỷ đồng, công ty CP Đầu tư và XD Dầu khí Nghệ An: 0,35 tỷ đồng, công ty CPXD đô thị Dầu khí Cửa Lò: 1,274 tỷ đồng, công ty CP đầu tư Dầu khí Quang Trung: 10,5 tỷ đồng) nhưng hiệu quả đầu tư chưa cao do hiệu quả SXKD của các đơn vị đạt thấp.

Ban lãnh đạo Tổng công ty trực tiếp kiểm tra từng đơn vị, từng công trình trọng điểm để tháo gỡ các vướng mắc trong công tác nghiệm thu, thanh toán, tuy nhiên công tác thu hồi công nợ chưa đạt kết quả tốt, nhất là công nợ nội bộ lớn, phức tạp cần phải có thời gian và phương án giải quyết từng đơn vị.

Công tác tài chính của Tổng công ty luôn được thực hiện nghiêm túc và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Định kỳ hoàn thành báo cáo tài chính Công ty mẹ, hợp nhất và thực hiện công bố thông tin theo thời gian quy định hiện hành.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Năm 2016, Tổng công ty tập trung đẩy nhanh tiến độ công tác tái cơ cấu doanh nghiệp, thực hiện tổ chức lại bộ máy các Ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc theo phương hướng tinh gọn.

- Bộ máy cơ quan Văn phòng Tổng công ty sắp xếp còn lại 3 ban chuyên môn gồm: Ban Tài chính Kế toán, Ban Kinh tế Kỹ thuật và Ban Tổ chức Hành chính theo hướng gọn nhẹ nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, phù hợp với yêu cầu SXKD trong thời gian tới.

- Đối với các công ty con, công ty thành viên, Tổng công ty đã tiến hành đánh giá toàn diện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và vai trò, trách nhiệm của người đại diện phần vốn ở các đơn vị. Tính đến 31/12/2016 Tổng công ty đã hoàn thành việc thoái vốn tại 05 Công ty: Công ty cổ phần Xi măng Dầu khí Nghệ An, Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại Dầu khí Nghệ An, Công ty TNHH Vật liệu xây dựng Dầu khí Nghệ An, Công ty cổ phần Xây dựng hạ tầng Dầu khí Nghệ An, Công ty cổ phần Đầu tư xây lắp Dầu khí số 1 Nghệ An, với số cổ phần là 29.896.500 CP; Tổng giá trị cổ phần theo mệnh giá đã giao dịch: 219.229.192.000 đồng, giá trị đã thu về: 32.942.166.000 đồng, giá trị còn phải tiếp tục thu về từ việc chuyển nhượng cổ phần là: 186.287.026.000 đồng (Trong các khoản nợ trên công nợ thu hồi từ việc chuyển nhượng cổ phần tại công ty Xi măng Dầu khí Nghệ An chủ yếu dùng để trả nợ cho PVC và IDICO Long Sơn trong thời hạn là 15 năm).

- Phối hợp với Công đoàn Tổng công ty tiến hành kiểm tra, đánh giá công tác tổ chức nhân sự đặc biệt là công tác thu nộp BHXH ở các đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi phí quản lý góp phần khắc phục tình trạng khó khăn, thiếu việc làm, không có doanh thu bằng các biện pháp như giảm lương, giảm giờ làm, khoán chi phí hành chính, bố trí lao động phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động thực tế.

- Tổng công ty đã thực hiện chính sách hạn chế trong tuyển dụng lao động đồng thời tinh giảm lao động trong giai đoạn đang gặp khó khăn về sản xuất kinh doanh.

- Do kết quả sản xuất kinh doanh đạt thấp, công tác thu hồi công nợ kém, nguồn thu ít dẫn đến việc chi trả tiền lương, nộp BHXH đạt thấp, chế độ và quyền lợi người lao động chưa được đảm bảo.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục khắc phục khó khăn, tồn tại trong nhiệm kỳ vừa qua. Tập trung xây dựng Tổng công ty theo hướng tăng trưởng ổn định, bền vững và phát triển. Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, xây dựng lực lượng, chú trọng công tác thanh quyết toán các công trình. Tập trung hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp. Tích cực tìm kiếm nguồn việc làm để ổn định sản xuất, đảm bảo đời sống cho CBCNV Tổng công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: (Có báo cáo giải trình kèm theo)

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Kinh tế Việt Nam trong năm 2016 khả quan hơn 2015 với ổn định kinh tế vĩ mô được duy trì vững chắc, tăng trưởng kinh tế phục hồi rõ nét và đồng đều, thị trường tài chính có những chuyển biến tích cực, cân đối ngân sách được cải thiện. Khó khăn của của doanh nghiệp cũng đã được giảm bớt. Tuy vậy, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực

xây dựng vẫn còn rất khó khăn. Công ty cổ phần Tổng công ty xây lắp Dầu khí Nghệ An không có việc làm, bị cưỡng chế hóa đơn do nợ thuế, nợ BHXH, nợ lương, thu hồi vốn chậm nên khó khăn lại càng khó khăn hơn, nhưng Hội đồng Quản trị, Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Tổng công ty đã cố gắng khắc phục khó khăn nhằm cải thiện lợi ích thiết thực cho Người lao động và Quý cổ đông, như sau :

Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2016:

1.1. Đại hội đồng cổ đông 2016 thông qua:

- Chỉ tiêu Doanh Thu : 100 tỷ đồng
- Chỉ tiêu Lợi nhuận : 4,5 tỷ đồng
- Cổ tức : 0 %

1.2. Kết quả thực hiện năm 2016:

- Doanh thu : 68,57 tỷ đồng đạt 68,6 % kế hoạch năm.
- Lợi nhuận : 39,95 tỷ đồng
- Cổ tức : 0 %

Năm 2012 sau khi cắt giảm giá trị thi công Tổng công ty chưa phân bổ cho các đơn vị cho nên Tổng công ty hạch toán giảm doanh thu từ các hợp đồng xây lắp là: 73.836.450.228 đồng. Năm 2012 do cắt giảm doanh thu nên lỗ theo tỷ lệ tương ứng.

Năm 2016 sau khi có Nghị quyết số 16/QN-PVNC ngày 28/10/2016 do đó giá trị cắt giảm doanh thu phân bổ cho các đơn vị thi công PVNC hạch toán tăng doanh thu cho các hợp đồng tương ứng với tổng giá trị: 73.836.450.228 đồng. Năm 2016 Tổng công ty lãi do tăng doanh thu đã hạch toán năm 2012.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Năm 2016, HĐQT luôn tăng cường giám sát, chỉ đạo đối với Ban Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng thông qua Điều lệ, quy chế hoạt động và các Nghị quyết, Quyết định.

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Các nội dung chỉ đạo trong Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được Ban tổng giám đốc triển khai thực hiện khẩn trương, nghiêm túc, hiệu quả.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban Tổng giám đốc, Lãnh đạo các Ban chuyên môn, đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty; hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua.

- Chỉ đạo quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, nhất là công nợ nội bộ ngay trong

những tháng, quý, đầu năm nhằm tạo nguồn vốn để từng bước có việc làm, trả nợ BHXH, thuế, tiền lương CBCNV...

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp cho phù hợp nhằm quản lý một cách chặt chẽ và đồng bộ trong sản xuất kinh doanh; không ngừng cải tiến phương thức quản lý tại cơ quan Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu nhằm tăng năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh.

- Chú trọng hoàn thiện các quy chế quản lý, quy định về quản lý tài chính nội bộ của Tổng công ty phù hợp với mô hình Tổng Công ty nhằm tăng cường giám sát tình hình tài chính và kiểm soát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Tổng công ty.

- Phát triển nguồn nhân lực thông qua các công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, từng bước hoàn thiện bộ máy của Tổng công ty.

- Tăng cường mối quan hệ với các nhà đầu tư, các tổng thầu ở các địa bàn trong và ngoài tỉnh Nghệ An, Tổng Công ty cổ phần Xây lắp dầu khí Việt Nam với mục đích tìm kiếm công trình mới tạo công ăn việc cho người lao động, nâng cao sản lượng, doanh thu cho Tổng công ty.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc đối với cán bộ, công nhân viên trong toàn Tổng công ty.

- Thực hiện tối ưu hóa chi phí, sử dụng hiệu quả nguồn tài chính hiện có tăng doanh thu, tăng lợi nhuận cho Tổng công ty.

Với những định hướng nêu trong báo cáo, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục tăng cường sự chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

V. Quản trị công ty (Tổ chức không phải là tổ chức niêm yết không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này)

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác:

- | | |
|-------------------------|-----------------------------------|
| 1. Ông Phan Hải Triều | - Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2. Ông Nguyễn Ngọc Bằng | - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| 3. Ông Bùi Tiến Thành | - Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD PVC |
| 4. Ông Đồng Xuân Bình | - Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD |
| 5. Ông Phan Quốc Hùng | - Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD |

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không thành lập.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2016, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, Công ty cổ phần Tổng công ty xây lắp Dầu khí Nghệ An đã từng bước khắc phục khó khăn, tiếp tục duy trì hoạt động của Tổng công ty.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn nhiều hạn chế, Hội đồng quản trị thiếu sự chỉ đạo quyết liệt và các giải pháp trong việc thu hồi công nợ, nhất là công nợ nội bộ dẫn đến không có vốn để hoạt động SXKD, quyền lợi và chế độ người lao động không được đảm bảo.

Để từng bước đi vào ổn định SXKD trong thời gian tới, Tổng công ty cần tiếp tục củng cố, hoàn thiện các cơ chế quản lý, nâng cao chất lượng cán bộ lãnh đạo và đội ngũ CBCNV.

Qua việc đánh giá những công việc đã làm được, những hạn chế cần khắc phục. Hội đồng quản trị sẽ nghiêm túc rút kinh nghiệm và không ngừng nâng cao năng lực quản trị phù hợp với tình hình mới nhằm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Trong năm, Hội đồng Quản trị đã phân công, phân nhiệm cụ thể đến từng thành viên và đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình trong phạm vi, quyền hạn quy định tại Điều lệ Tổng công ty. Tổ chức 8 phiên họp HĐQT để xem xét đánh giá và thông qua 19 Quyết định, từng bước điều hành hoạt động của Tổng công ty theo đúng định hướng phát triển để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 mà Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cụ thể như sau:

TT	NT	SỐ NQ	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT
1	20/1	02/NQ-PVNC	Nghị quyết nhất trí chọn Công ty kiểm toán, dừng không tính phát sinh lãi suất đối với các khoản vay của các đơn vị trực thuộc, bổ nhiệm ông Nguyễn Hồng Quang giữ chức vụ Phó Ban Tổ chức hành chính, áp dụng mức lương mới cho bộ phận Văn thư.
2	3/3	04/NQ-PVNC	Nghị quyết triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, bầu bổ sung thành viên BKS, xếp chuyển ngạch lương cho CBCNV Tổng công ty, bổ sung hệ thống thang bảng lương.
3	16/3	06/NQ-PVNC	Nghị quyết nhất trí chủ trương thanh lý các tài sản không cần dùng.
4	29/4	08/NQ-PVNC	Nghị quyết nhất trí thuê đơn vị kiểm toán nội bộ, thuê Văn phòng luật sư Quốc Thái, xử lý BHXH, xây dựng phương án phân công nhiệm vụ trong Ban lãnh đạo Tổng công ty.
5	5/5	10/NQ-PVNC	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
6	27/5	12/NQ-PVNC	Nghị quyết miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc và chấm dứt HĐLĐ đối với ông Lê Phi Hùng.

7	19/10	14/NQ-PVNC	Nghị quyết nhất trí tiết giảm tiền lương và chi phí hoạt động, phân bổ chi phí hạch toán phải thu với các đơn vị thi công tại dự án KCN Hoàng Mai, thu hồi tiền tạm ứng hợp đồng...
8	28/10	16/NQ-PVNC	Nghị quyết phân bổ chi phí hạch toán phải thu với các đơn vị thi công tại dự án KCN Hoàng Mai, thu hồi tiền tạm ứng hợp đồng...

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Không tổ chức theo mô hình có thành viên HĐQT độc lập.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

- Ông Phan Hải Triều - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Thạc sỹ quản trị kinh doanh

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và Tên	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết	Các chứng khoán khác do công ty phát hành
1	Phạm Hồng Triều	0%	0%
2	Trương Thị Thu	0%	0%
3	Cao Thị Thanh Phương	0%	0%

b) Nội dung các cuộc họp của Ban kiểm soát:

- Định kỳ hàng quý Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát, thẩm định báo cáo tài chính của Tổng công ty để báo cáo Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Tổng công ty và kết quả thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Tập đoàn dầu khí/Tổng công ty xây lắp Dầu khí Việt Nam.

- Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của Tổng công ty, đưa ra các kiến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh.

- Họp Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động SXKD của Tổng công ty năm 2016.

- Ban kiểm soát họp đánh giá mức độ hoàn thành chức trách nhiệm vụ như sau:

+ Ông : Phạm Hồng Triều Chức vụ Trưởng Ban kiểm soát

Trong năm 2016 đã thực hiện nhiệm vụ được giao ở mức độ Hoàn thành chức trách, nhiệm vụ

+ Bà: Cao Thị Thanh Phương Chức vụ thành viên Ban kiểm soát.

Trong năm 2016 đã thực hiện nhiệm vụ được giao ở mức độ Hoàn thành chức trách, nhiệm vụ

+ Bà: Trương Thị Thu Chức vụ Thành viên Ban kiểm soát

Trong năm 2016 đã thực hiện nhiệm vụ được giao ở mức độ Hoàn thành chức trách, nhiệm vụ

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát: Không

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thù lao	Khác	Cộng
I	Hội đồng quản trị				
1	Phan Hải Triều	Chủ tịch	74156818		
2	Nguyễn Ngọc Bảng	Ủy viên HĐQT	12.000.000		
3	Đồng Xuân Bình	Ủy viên HĐQT	12.000.000		
4	Phan Quốc Hùng	Ủy viên HĐQT	12.000.000		
5	Bùi Tiến Thành	Ủy viên HĐQT	15.600.000		
II	Ban kiểm soát				
1	Phạm Hồng Triều	Trương ban	42.559.093		
2	Trương Thị Thu	Thành viên	6.000.000		
3	Cao Thị Thanh Phương	Thành viên	4.000.000		
III	Ban Giám đốc				
1	Nguyễn Ngọc Bảng	TGD	59.259.090		
2	Đồng Xuân Bình	Phó TGD	45.438.990		
3	Phan Quốc Hùng	Phó TGD	30.887.851		
4	Nguyễn Thế Cường	Phó TGD	43.388.155		

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Ban lãnh đạo Tổng công ty luôn tuân thủ và thực hiện theo quy định pháp luật về quản trị công ty và các quy định, quy chế của công ty trong quá trình hoạt động.

Tuy nhiên, để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty, đòi hỏi sự phấn đấu nỗ lực của toàn Tổng Công ty trong việc nghiêm túc triển khai thực hiện các quy định về quản trị và Công ty chú trọng thực hiện một số biện pháp sau:

- Không ngừng củng cố, hoàn thiện các quy định, quy chế điều hành từ Công ty đến các đơn vị thành viên. Sửa đổi và bổ sung các quy chế, quy định về quản lý thi công, quản lý tài chính, quy chế giao khoán cho phù hợp với tình hình hiện tại. Tạo ra tính thống nhất và đồng thuận cao giữa lãnh đạo Tổng Công ty và các Xí nghiệp.

- Hội đồng quản trị phải luôn tăng cường giám sát, chỉ đạo đối với Ban Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng thông qua các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và các Quy chế, Quy định.

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT phải được Ban Tổng giám đốc Tổng Công

ty triển khai thực hiện và báo cáo HĐQT. Đối với các tờ trình, báo cáo của Tổng giám đốc, HĐQT phải xem xét giải quyết dứt điểm để vận hành bộ máy quản lý được thông suốt.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán (Có Báo cáo tài chính đã kiểm toán kèm theo)
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Có Báo cáo tài chính đã kiểm toán kèm theo)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Ngọc Bàng